

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2018/HS-ST

Ngày 06-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Tân

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Thạch Hương

Ông Ngô Tất Hoàn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Văn Kép – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Hà Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Hoàng T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1987 tại Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Đường Đ, khóm M, phường N, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc C, sinh năm: 1949 (chết) và bà Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm: 1950; anh chị em ruột 06 người, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/6/2018 đến nay. “Có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng T: Bà Trần Thị Hằng Như – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 40 phút ngày 06/6/2018, tại phòng số 03, Nhà trọ P, thuộc khóm H, phường K, thành phố B, Công an phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu bắt quả tang Lê Hoàng T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 01 bịch nylon màu trắng, có đường viền màu xanh gần chỗ nếp miệng, có kích thước 2,5 x 3,7cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động, màu cam - đen, mặt trước có chữ Land Rover; 01 hộp quẹt gas và 01 bình tự chế để sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định: Lê Hoàng T là người nghiện ma túy, khoảng tháng 2/2018, thông qua người nghiện ma túy tên H (chưa rõ nhân thân), T biết người phụ nữ (chưa rõ nhân thân) tại hẻm không số, thuộc khóm 6, phường 7, thành phố Bạc Liêu có bán mua túy. Khoảng 17 giờ, ngày 04/6/2018 T thuê xe ôm đến gặp người phụ nữ nêu trên để mua một bịch ma túy đá với giá 2.000.000 đồng. Người phụ nữ này đưa cho T một bịch ma túy và một cái ống thủy tinh hình phễu để sử dụng ma túy. Sau đó T đến thuê phòng số 03, nhà trọ P, khóm H, phường K, thành phố B, tại đây T nhiều lần sử dụng, số ma túy còn lại T để trong bịch nylon cất trong túi quần jean (phía sau, bên trái) treo trên móc quần áo trong phòng. Đến 15 giờ 40 phút ngày 06/6/2018 thì Công an phường Nhà Mát bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số 380/KL-PC54 ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể màu trắng trong gói nylon gửi giám định, được niêm phong có dấu vân tay ghi tên Lê Hoàng T là “ma túy”, có khối lượng 0,7360 gam, loại Methamphetamine. (Bút lục số 38)

Tại bản Cáo trạng số 101/CT-VKSTPBL ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Lê Hoàng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lê Hoàng T và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo Lê Hoàng T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Hoàng T, Công an thành phố Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 750.000 đồng là phù hợp.

+ Đối với người phụ nữ bán ma túy theo lời khai của Lê Hoàng T, do không xác định được nhân thân nên không làm việc được.

+ Đối với bà Nguyễn Thị T (chủ nhà trọ P), do không biết Lê Hoàng T thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

+ Đối với vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định là 0,6874 gam; một hộp quẹt gas và một bình tự chế để sử dụng trái phép chất ma túy đề nghị tịch thu tiêu hủy. Các đồ vật, tài sản khác không liên quan đến vụ án trả lại cho chủ sở hữu.

+ Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Lê Hoàng T được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng T trình bày: Về tội danh thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đúng quy định. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình của bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, do bị cáo thiếu hiểu biết nên vi phạm pháp luật, nên xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm về với gia đình, phụng dưỡng mẹ già.

- Bị cáo Lê Hoàng T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Sau khi nghe Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hoàng T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ chứng minh : Vào lúc 15 giờ 40 phút, ngày 06 tháng 6 năm 2018, tại phòng số 03, nhà trọ P, thuộc khóm H, phường K, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, Lê Hoàng T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine với khối lượng là 0,7360 gam, nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lê Hoàng T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Từ những phân tích trên kết luận: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T là thanh niên có sức khỏe, nhưng không lo chí thú làm ăn mà lại sa vào con đường nghiện hút ma túy, dẫn đến phạm tội. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục để trở thành một công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo không biết chữ, hiểu biết pháp luật hạn chế, bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng, không mang tính chất vụ lợi, nên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không vì mục đích vụ lợi, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo T, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở, nên được chấp nhận.

[6] Đối với người phụ nữ bán ma túy theo lời khai của bị cáo Lê Hoàng T, do không xác định được nhân thân nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý. Riêng bà Nguyễn Thị T (chủ nhà trọ P) do không biết Lê Hoàng T thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[8] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Đối với số ma túy 0,6874 gam, loại Methamphetamine còn lại sau giám định là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với một hộp quẹt gas và một bình tự chế sử dụng ma túy, xét thấy là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động màu cam – đen, loại bàn phím, mặt trước có dòng chữ Land Rover, gắn sim số 0129. 8834137 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đã trả lại cho bị cáo là phù hợp (*Bút lục số 100*).

[9] Về án phí: Do bị cáo T là con gia đình thuộc diện hộ nghèo, căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng T, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Hoàng T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 06/6/2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy 0,6874 gam, loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

- Một hộp quẹt gas và một bình tự chế sử dụng ma túy.

Các vật chứng nêu trên lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2018 giữa Cơ quan Điều tra Công an thành phố Bạc Liêu và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu. *(Bút lục số 120)*

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo Lê Hoàng T được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP Bạc Liêu;
- Công an TP Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Bạc Liêu;
- Bị cáo; Luật sư;
- Người bị hại;
- Lưu.

Trần Minh Tân